

TTĐT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 127/NQ-CP

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Triển khai Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Cơ: S
	Ngày: 14.15.2025

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đường sắt ngày 16 tháng 6 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018 và Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và ý kiến Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

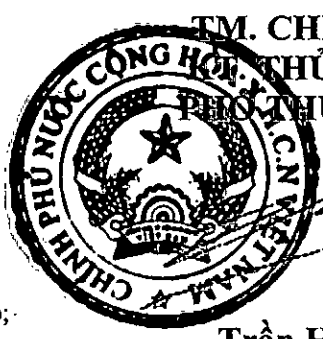
Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư; Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, PL, QHĐP, NN, V.I;
- Lưu: VT, CN (2b). 88

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Trần Hồng Hà



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Triển khai Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội
về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt
Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2025
của Chính phủ)*

Căn cứ chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Dự án) được Quốc hội khóa XV thông qua tại Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 187/2025/QH15), Chính phủ ban hành Nghị quyết về Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 187/2025/QH15 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thể chế hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 187/2025/QH15 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án.

b) Xác định rõ các nhiệm vụ, trách nhiệm, thời gian thực hiện để các bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai; làm cơ sở để Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, các bộ, ngành, địa phương, các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, tiến độ, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Yêu cầu

a) Bám sát chủ trương đầu tư dự án đã được Quốc hội phê duyệt để tổ chức triển khai bảo đảm mục tiêu, quy mô xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng đưa vào khai thác, vận hành theo đúng kế hoạch.

b) Cụ thể hóa các chính sách được Quốc hội thông qua bằng các văn bản quy phạm pháp luật để quy định, hướng dẫn thực hiện nhằm có đầy đủ hành lang pháp lý, tạo thuận lợi trong quá trình triển khai, huy động các nguồn lực thực hiện Dự án.

c) Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, tiến độ thực hiện công việc của các bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, công việc của Dự án để đáp ứng tiến độ yêu cầu của Đảng, Quốc hội và Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Dự án có quy mô lớn, phạm vi trải dài, áp dụng công nghệ kỹ thuật mới, tích hợp nhiều chuyên ngành, là dự án đường sắt điện khí hóa triển khai đầu tiên tại Việt

Nam trong điều kiện nguồn nhân lực đường sắt còn mỏng, yếu và thiếu với thời gian nghiên cứu, thực hiện ngắn¹; Dự án được Quốc hội cho phép áp dụng nhiều cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để triển khai thực hiện. Để việc tổ chức thực hiện Dự án đáp ứng chất lượng, tiến độ yêu cầu, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, Chính phủ giao các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật

Các chính sách đặc thù, đặc biệt của Dự án² quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 187/2025/QH15 đã được Quốc hội cho phép áp dụng tương tự như Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam³ sẽ thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn như đối với Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; riêng đối với chính sách quy định tại khoản 18 Điều 3 Nghị quyết số 187/2025/QH15 của Quốc hội⁴ được tích hợp vào Nghị định hướng dẫn thiết kế kỹ thuật tổng thể do Bộ Xây dựng chủ trì.

2. Triển khai thực hiện Dự án

Bộ Xây dựng là cơ quan chủ quản, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan, tổ chức lập, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt Dự án và tổ chức triển khai đáp ứng tiến độ yêu cầu. Tiến độ thực hiện các công việc của Dự án tại Phụ lục I và nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương tại Phụ lục II, trong đó gồm một số nội dung chính như sau:

a) Nhiệm vụ chủ yếu⁵

(i) Bộ Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của người quyết định đầu tư, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Quyết định giao chủ đầu tư thực hiện dự án;
- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trong quá trình thực hiện;
- Chấp thuận Danh mục tiêu chuẩn áp dụng cho Dự án;
- Chấp thuận hồ sơ thiết kế các yếu tố cơ bản của Dự án trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi (hướng tuyến, nhà ga,...) làm cơ sở để Chủ đầu tư phê duyệt hồ sơ cấm cọc giải phóng mặt bằng, bàn giao cho địa phương thực hiện.

(ii) Bộ Xây dựng thay mặt Chính phủ có văn bản đề nghị phía Trung Quốc giới thiệu nhà thầu tư vấn, nhà thầu xây dựng, tổng thầu... tham gia thực hiện Dự án.

¹ Phần đầu hoàn thành năm 2030.

² Về tiêu chí lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp nhà nước được giao nhiệm vụ hoặc tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam được đặt hàng cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt; về phát triển khoa học, công nghệ đường sắt và quy định chi tiết về việc nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ; việc tạm sử dụng rừng và hoàn trả rừng để thực hiện thi công công trình tạm; quy định về danh mục dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt được giao nhiệm vụ cho tổ chức, doanh nghiệp nhà nước hoặc đặt hàng cho tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam.

³ Được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 172/2024/QH15.

⁴ Hướng dẫn cho phép chủ đầu tư được triển khai thực hiện đồng thời việc lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng sau thiết kế cơ sở, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu.

⁵ Khoản 15 Điều 3 Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội.

(iii) Ủy ban nhân dân các địa phương: chủ trì tổ chức thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư trên cơ sở hồ sơ từng phần trong phương án giải phóng mặt bằng do Chủ đầu tư bàn giao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương quyết định đầu tư hoặc giao người đứng đầu cơ quan trực thuộc của địa phương quyết định đầu tư các dự án liên quan trong công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, viễn thông,...) phục vụ Dự án và không phải lập chủ trương đầu tư.

(iv) Các tỉnh, thành phố chủ động ứng trước vốn ngân sách địa phương để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho Dự án.

b) Tiến độ thực hiện

(i) Đàm phán, ký kết Biên bản làm việc với Tổng cục Hợp tác phát triển quốc tế quốc gia Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về khảo sát thực địa hỗ trợ kỹ thuật lập Báo cáo nghiên cứu khả thi cho Dự án từ tháng 4 năm 2025.

(ii) Phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan của Trung Quốc để hoàn thành thủ tục phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật, lựa chọn nhà thầu tư vấn để thực hiện công tác khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và thực hiện các công việc liên quan trong tháng 5 năm 2025 theo công nghệ và tiêu chuẩn của Trung Quốc.

(iii) Thực hiện các thủ tục chỉ định thầu liên danh tư vấn (Tư vấn trong nước và Tư vấn Trung Quốc) khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật tổng thể trong tháng 5 năm 2025.

(iv) Khảo sát, lập, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật tổng thể (bao gồm dự toán) từ tháng 6 năm 2025 và hoàn thành một số gói thầu trong tháng 9 năm 2025.

(v) Phối hợp với các cơ quan liên quan của Trung Quốc để đàm phán, ký kết Hiệp định xây dựng cầu chung tại biên giới hai nước trong tháng 7 năm 2025.

(vi) Phấn đấu hoàn thành công tác lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và thực hiện các công việc liên quan trong tháng 7 năm 2025.

(vii) Hội đồng thẩm định Nhà nước thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án trong tháng 8 năm 2025.

(viii) Đàm phán, ký kết Hiệp định vay vốn với Chính phủ Trung Quốc⁶ trong tháng 11 năm 2025.

(ix) Tổ chức lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện dự án theo hình thức chỉ định thầu, ký kết hợp đồng và đảm bảo các điều kiện để khởi công xây dựng trong tháng 12 năm 2025.

(x) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố lập, phê duyệt dự án xây dựng các khu tái định cư đảm bảo tổ chức khởi công đồng loạt các khu tái định cư trong năm 2025; các địa phương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện, hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ, di dời công trình đường điện bị ảnh hưởng bởi Dự án từ tháng 4 năm 2025 đến tháng 9 năm 2026.

⁶ Sau khi Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án được phê duyệt.

(xi) Triển khai thi công xây dựng, mua sắm, lắp đặt thiết bị, phần đầu hoàn thành Dự án chậm nhất vào năm 2030.

(xii) Bộ Xây dựng rà soát, đăng ký nhu cầu vốn; Bộ Tài chính chủ trì tham mưu Chính phủ cân đối bố trí đủ nguồn vốn để thực hiện.

3. Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông (TOD) tại các ga đường sắt

Các địa phương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành thực hiện một số nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì rà soát, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết vùng phụ cận ga đường sắt, điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (nếu cần) để triển khai dự án khai thác quỹ đất theo mô hình TOD.

b) Tổ chức lập, phê duyệt dự án khai thác quỹ đất theo mô hình TOD tại các ga đường sắt.

c) Bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương để triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phát triển vùng lân cận.

d) Tổ chức đấu giá quỹ đất vùng phụ cận ga đường sắt để phát triển đô thị theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 187/2025/QH15 của Quốc hội, kế hoạch triển khai thực hiện Dự án của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao đáp ứng tiến độ yêu cầu.

2. Bộ Xây dựng tiếp tục tổ chức triển khai song song các công việc, nhiệm vụ, thủ tục; trường hợp xuất hiện những khó khăn, vướng mắc báo cáo Thủ tướng Chính phủ để điều chỉnh tiến độ một số hạng mục như: kéo dài thời gian nghiên cứu nhưng rút ngắn thời gian thi công đảm bảo mục tiêu quan trọng nhất là hoàn thành vào năm 2030 với chất lượng đảm bảo yêu cầu.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được giao chủ trì các nội dung công việc phải lập kế hoạch tổng thể, kế hoạch chi tiết từng tháng, trong đó bố trí đủ nguồn lực thực hiện nhằm đảm bảo thời gian hoàn thành gửi Bộ Xây dựng theo dõi và phối hợp thực hiện; tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao; tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch triển khai; định kỳ hằng tháng, Quý và hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Ban chỉ đạo các công trình trọng điểm, quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt để có các biện pháp, giải pháp cần thiết bảo đảm quá trình thực hiện Dự án đồng bộ và có hiệu quả./.

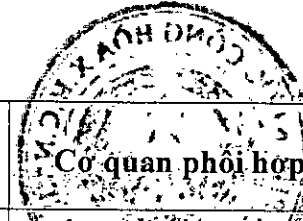


Phụ lục I

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG SẮT LÀO CAI – HÀ NỘI – HẢI PHÒNG

Ban hành kèm theo Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Lựa chọn Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi			
1	Phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật lập Báo cáo nghiên cứu khả thi	Bộ Xây dựng	Các cơ quan liên quan giữa 02 nước	Phấn đấu trong tháng 5/2025
2	Lựa chọn nhà thầu tư vấn	Bộ Xây dựng	Các cơ quan liên quan giữa 02 nước	Phấn đấu trong tháng 5/2025
II	Đàm phán, ký kết biên bản làm việc về khảo sát thực địa hỗ trợ kỹ thuật lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, trao đổi công thư	Bộ Xây dựng	Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan	Từ tháng 4/2025
III	Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án			
1	Khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi	Chủ đầu tư, Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an, Bộ Xây dựng, các địa phương	Tháng 7/2025
2	Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng thẩm định Nhà nước để thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi	Bộ Tài chính	Bộ Xây dựng	Tháng 5/2025
3	Đàm phán, ký Hiệp định khung về cung cấp khoản vay ưu đãi của Chính phủ Trung Quốc để thực hiện Dự án	Bộ Tài chính	Bộ Xây dựng và các Bộ liên quan	Tháng 7/2025
4	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi	Bộ Tài chính, Hội đồng thẩm định nhà nước	Bộ Xây dựng, Kiểm toán nhà nước, Chủ đầu tư	Tháng 8/2025
5	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Chủ đầu tư	Từ tháng 8/2025



TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
IV	Thực hiện các thủ tục (phê duyệt đề cương, dự toán,...), chỉ định thầu tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật tổng thể	Chủ đầu tư (lựa chọn liên danh nhà thầu tư vấn trong nước và Tư vấn Trung Quốc)	Bộ Xây dựng, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính	Từ tháng 4/2025
V	Khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật tổng thể			
1	Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật tổng thể	Tư vấn thiết kế, Chủ đầu tư	Bộ Xây dựng	Từ tháng 8/2025
2	Chỉ định thầu nhà thầu tư vấn thẩm tra	Chủ đầu tư	Bộ Xây dựng, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Từ tháng 5/2025
3	Thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật tổng thể gói thầu xây lắp	Chủ đầu tư	Bộ Xây dựng	Từ tháng 9/2025
VI	Lựa chọn nhà thầu triển khai dự án			
1	Thực hiện các thủ tục chỉ định thầu các nhà thầu thi công	Chủ đầu tư (lựa chọn liên danh nhà thầu trong nước và nhà thầu Trung Quốc)	Bộ Xây dựng, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính	Từ tháng 10/2025
2	Thực hiện các thủ tục chỉ định thầu các nhà thầu Tư vấn giám sát	Chủ đầu tư (lựa chọn liên danh nhà thầu trong nước và nhà thầu Trung Quốc)	Như trên	Từ tháng 10/2025
3	Thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu tư vấn đánh giá an toàn hệ thống	Chủ đầu tư	Như trên	Từ tháng 01/2026

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
VII	Đàm phán, ký kết Hiệp định vay vốn với Chính phủ Trung Quốc (*)	Bộ Tài chính	Bộ Xây dựng, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các Bộ liên quan	Tháng 11/2025
VIII	Khởi công dự án (**)	Bộ Xây dựng, các địa phương	Chủ đầu tư, các nhà thầu, các cơ quan liên quan	Tháng 12/2025
IX	Thi công, mua sắm lắp đặt thiết bị	Chủ đầu tư, các nhà thầu	Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát, các cơ quan liên quan	Từ tháng 12/2025 đến quý IV/2030
X	Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư			
1	Các địa phương triển khai thủ tục xây dựng các khu tái định cư	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Chủ đầu tư	Tháng 12/2025
2	Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư toàn bộ Dự án	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Chủ đầu tư	Từ tháng 4/2025 đến tháng 9/2026
3	Rà phá bom mìn	Chủ đầu tư, các đơn vị thực hiện rà phá bom mìn	Các cơ quan thuộc Bộ Quốc phòng, Tư vấn thiết kế.	Từ tháng 5/2025 đến tháng 11/2025

(*) Sau khi Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt.

(**) Ghi chú: Khởi công gói thầu xây dựng hạ tầng ga Lào Cai mới và khởi công các khu tái định cư của Dự án trong năm 2025 (Thông báo số 157/TB-VPCP ngày 05/4/2025 của Văn phòng Chính phủ).



Phụ lục II

NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG SẮT LÀO CAI – HÀ NỘI – HẢI PHÒNG

Ban hành kèm theo Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (theo trình tự, thủ tục rút gọn)					
-	Hướng dẫn cho phép chủ đầu tư được triển khai thực hiện đồng thời việc lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng sau thiết kế cơ sở, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu	Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành có liên quan	Nghị định của Chính phủ	30/4/2025	Ban hành cùng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành các Nghị quyết của Quốc hội về Thiết kế kỹ thuật tổng thể và một số cơ chế đặc thù, đặc biệt thực hiện dự án đường sắt.
II	Nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương					
1	Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án					
(1)	Phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan của Trung Quốc hoàn thành thủ tục phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật, lựa chọn nhà thầu tư vấn để thực hiện công tác khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và thực hiện các công việc liên quan.	Bộ Xây dựng và Nhà tài trợ	Bộ Ngoại giao	Tư vấn lập Báo cáo NCKT	Từ tháng 4/2025	
(2)	Phối hợp với các cơ quan liên quan của Trung Quốc để đàm phán, ký kết Hiệp định xây dựng cầu chung tại biên	Bộ Xây dựng	Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Công	Văn kiện thỏa thuận	Tháng 7/2025	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	giới hai nước.		an, UBND tỉnh Lào Cai			
(3)	Phối hợp với các cơ quan liên quan của Trung Quốc để đàm phán xác định vốn vay ưu đãi của Chính phủ Trung Quốc (hạn mức vay, điều kiện vay,...).	Bộ Tài chính	Bộ Xây dựng, Bộ Ngoại giao	Văn kiện thỏa thuận	Tháng 11/2025	
(4)	Rà soát danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Dự án	Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành liên quan	Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật	Tháng 4/2025	
(5)	Tổ chức lập, hoàn chỉnh hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và đất trồng lúa nước từ hai vụ trở lên.	Bộ Xây dựng	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương có liên quan	Hồ sơ, tài liệu liên quan	Tháng 5/2025	
(6)	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng thẩm định Nhà nước để thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi.	Bộ Tài chính	Bộ Xây dựng, các bộ, ngành, địa phương liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 5/2025	
(7)	Bố trí vốn để triển khai thực hiện đồng thời các công việc liên quan đến lập dự án và các việc triển khai trước khi phê duyệt Dự án	Bộ Xây dựng	Bộ Tài chính, các bộ, ngành, địa phương liên quan	Văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền	Từ tháng 4/2025	
(8)	Xây dựng kế hoạch vốn đầu tư trung hạn và hằng năm để thực hiện đầu tư Dự án; xây dựng phương án huy động các nguồn vốn hợp pháp để đầu tư, phù hợp với tiến độ Dự án.	Bộ Xây dựng	Bộ Tài chính, các bộ, ngành, địa phương liên quan	Quyết định của Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ	Tháng 8/2025	
(9)	Tổ chức lựa chọn Tư vấn để thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi (nếu cần thiết).	Hội đồng thẩm định nhà nước	Bộ Xây dựng	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn Tư vấn	Từ tháng 5/2025	
(10)	Hội đồng thẩm định Nhà nước thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi.	Hội đồng thẩm định nhà nước	Các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi	Tháng 8/2025	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2	Thực hiện đầu tư Dự án					
(1)	Phê duyệt đề cương, dự toán các gói thầu liên quan (tư vấn ¹ , xây lắp,...) để làm cơ sở chỉ định thầu; trong quá trình triển khai, giá trị thanh, quyết toán sẽ được các cơ quan có thẩm quyền rà soát, điều chỉnh (nếu có) theo thực tế thực hiện và đảm bảo tuân thủ quy định	Chủ đầu tư	Bộ Xây dựng	Quyết định phê duyệt	Từ tháng 4/2025 đến tháng 10/2025	
(2)	Chỉ định nhà thầu tư vấn khảo sát, thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật tổng thể (Tư vấn trong nước liên danh với Tư vấn Trung Quốc)	Chủ đầu tư	Bộ Xây dựng	Quyết định phê duyệt	Từ tháng 4/2025	
(3)	Triển khai khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật tổng thể	Chủ đầu tư	Kiểm toán nhà nước, Bộ Xây dựng	Quyết định phê duyệt	Từ tháng 9/2025	Khoản 13 Điều 3 Nghị quyết số 187
(4)	Chỉ định thầu các nhà thầu xây dựng, Tư vấn giám sát, ký kết hợp đồng, đảm bảo các điều kiện để triển khai thi công	Chủ đầu tư	Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính	Các quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng	Từ tháng 11/2025	Khoản 13 Điều 3 Nghị quyết số 187
(5)	Tổ thẩm định để thẩm định Hồ sơ mời thầu/Hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định tại điểm a khoản 13 Điều 3 của Nghị quyết số 187/2025/QH15	Chủ đầu tư và đại diện KTNN, TTCP, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính	Cơ quan tham mưu thuộc bộ xây dựng	Báo cáo thẩm định	Theo tiến độ lựa chọn nhà thầu	

¹ Trừ dự toán gói thầu tư vấn thuê tư vấn nước ngoài.

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
(6)	Khởi công xây dựng Dự án	Bộ Xây dựng, các địa phương	Chủ đầu tư, các nhà thầu, các cơ quan liên quan	Khởi công	Tháng 12/2025	
3	Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các nhiệm vụ liên quan khác					
(1)	Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật bị ảnh hưởng bởi Dự án (trên cơ sở hồ sơ từng phần trong phương án giải phóng mặt bằng do Chủ đầu tư bàn giao); khu tập kết, bãi đổ chất thải rắn xây dựng và bàn giao mặt bằng cho nhà thầu để đổ chất thải rắn xây dựng của Dự án	UBND các tỉnh, thành phố	Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, ngành liên quan	Bàn giao mặt bằng dự án	Từ tháng 4/2025 đến tháng 9/2026	
(2)	Ứng trước vốn ngân sách địa phương để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho Dự án	Các địa phương	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính	GPMB, xây dựng hạ tầng vùng phụ cận	Từ năm 2025 đến năm 2027	Theo kế hoạch của từng địa phương
(3)	Tổ chức thực hiện công tác di dời công trình điện có điện áp từ 110 kV trở lên	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương Dự án đi qua	Bàn giao mặt bằng	Từ tháng 4/2025 đến tháng 9/2026	
(4)	Xây dựng Đề án phát triển công nghiệp đường sắt	Bộ Công Thương	Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 6/2025	
(5)	Lập, phê duyệt và triển khai dự án đầu tư tổ hợp bảo dưỡng, duy tu, vận hành toa xe, đầu máy... với các đối tác trong và ngoài nước	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định phê duyệt dự án của Thủ tướng Chính phủ	Từ tháng 5/2025 đến tháng 12/2028	
(6)	Xây dựng phương án đầu tư bổ sung vốn điều lệ theo quy định Nâng vốn điều lệ từ nguồn ngân sách Nhà nước để	Bộ Tài chính và	Bộ Xây dựng và các bộ, ngành có liên	Nghị quyết hoặc Quyết	Từ năm 2025 đến năm	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	thực hiện tái cơ cấu Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đảm bảo thống nhất, hiện đại, hiệu quả; chuyển giao công nghệ và phát triển công nghiệp Đường sắt.	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	quan	định cấp có thẩm quyền thuộc Quốc hội	2026	
(7)	Đề án phát triển công nghiệp đường sắt: Rà soát, đánh giá thực trạng công nghiệp đường sắt và công nghiệp phụ trợ (từ thiết kế chế tạo đến xây dựng công trình; sản xuất phương tiện, thiết bị; hệ thống thông tin tín hiệu, hệ thống cấp điện động lực; sản xuất các vật tư, thiết bị chuyên ngành về đường sắt và các ngành công nghiệp phụ trợ khác), nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế để xây dựng Đề án phát triển công nghiệp đường sắt đến năm 2035, tầm nhìn 2045, trong đó: xác định rõ danh mục dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt được giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng; tiêu chí lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đảm bảo phù hợp định hướng phát triển công nghiệp đường sắt.	Bộ Công Thương	Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	30/6/2025	Thay thế điểm 1 mục II Phụ lục I Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 23/4/2025 của Chính phủ để áp dụng cho các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt.
(8)	Đề án đào tạo phát triển nguồn nhân lực: Rà soát, xác định nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực tổ chức quản lý, thực hiện đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác và bảo trì các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt (bao gồm: số lượng, chuyên ngành đào tạo, trình độ đào tạo, lộ trình, thời gian đào tạo, nguồn lực thực hiện ...) để xây dựng Đề án đào tạo phát triển nguồn nhân lực, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Bộ Xây dựng	Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	30/6/2025	Thay thế điểm 2 mục II Phụ lục I Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 23/4/2025 của Chính phủ để áp dụng cho các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt.

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
(9)	Rà soát, bổ sung quy hoạch điện bảo đảm nhu cầu sử dụng điện cho Dự án	Bộ Công Thương, các địa phương	Bộ Xây dựng	Bổ sung quy hoạch điện	Từ năm 2025 đến năm 2026	Theo tiến độ đầu tư xây dựng Dự án
(10)	Hướng dẫn chế độ đãi ngộ, thu hút người lao động làm việc tại Ban Quản lý dự án triển khai Dự án	Bộ Nội vụ	Bộ Xây dựng, Chủ đầu tư	Văn bản hướng dẫn	Tháng 5/2025	
(11)	Phối hợp cung cấp các vật liệu, vật tư trong quá trình thực hiện Dự án	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng và các địa phương	Nguồn vật liệu cho Dự án	Theo tiến độ đầu tư xây dựng Dự án	
(12)	Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trình tự, thủ tục ứng trước vốn ngân sách địa phương để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Dự án	Bộ Tài chính	Bộ Xây dựng	Văn bản hướng dẫn	Tháng 5/2025	
III	Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông (TOD) tại các ga đường sắt					
1	Chủ trì rà soát, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết vùng phụ cận ga đường sắt, điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (nếu cần) để triển khai dự án khai thác quỹ đất theo mô hình TOD	Các địa phương	Bộ Xây dựng	Các Quyết định phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch	Tháng 12/2025	
2	Tổ chức lập, phê duyệt dự án khai thác quỹ đất theo mô hình TOD tại các ga đường sắt	Các địa phương	Bộ Xây dựng	Quyết định phê duyệt dự án	Tháng 12/2026	
3	Tổ chức đấu giá quỹ đất vùng phụ cận ga đường sắt để phát triển đô thị theo quy định của pháp luật	Các địa phương	Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Tạo nguồn thu tài chính từ cho NSTW và NSDP	Từ năm 2028 đến năm 2030	Theo kế hoạch của từng địa phương